

Số: **1555** /QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **21** tháng **10** năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều khoản tham chiếu (TOR) cho vị trí chuyên gia viết báo cáo chuyên đề phục vụ xây dựng "Thông tư hướng dẫn về quản lý công tác quan trắc môi trường nông nghiệp, nông thôn"

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ Sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008;

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ-BNN-PC ngày 19/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phê duyệt Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt TOR cho vị trí chuyên gia viết báo cáo chuyên đề phục vụ xây dựng "Thông tư hướng dẫn về quản lý công tác quan trắc môi trường nông nghiệp, nông thôn" (*điều khoản tham chiếu đính kèm*).

Điều 2. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ tổ chức tuyển chọn chuyên gia tư vấn theo đúng các nội dung đã nêu trong TOR.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT.Lê Quốc Doanh (đề b/c);
- Lưu VT, KHCN (*8 bản*).

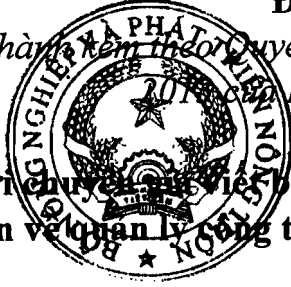
**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**



Đinh Vũ Thanh
Đinh Vũ Thanh

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1555/QĐ-BNN-KHCN ngày 2 tháng 10 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



Đối với chuyên gia viết báo cáo chuyên đề phục vụ xây dựng "Thông tư hướng dẫn về quản lý công tác quan trắc môi trường nông nghiệp, nông thôn"

1. LÝ DO XÂY DỰNG

- Căn cứ theo Điều 94. Quan trắc môi trường của Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 quy định "Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức việc quan trắc các tác động đối với môi trường từ hoạt động của ngành, lĩnh vực do mình quản lý"

- Căn cứ Quyết định số 16/2007/QĐ-TTg ngày 29 tháng 1 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia đến năm 2020;

- Quyết định số 3244/QĐ-BNN-KHCN ngày 02/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành "Đề án tăng cường năng lực hệ thống quan trắc môi trường nông nghiệp, nông thôn";

Chính vì vậy, Bộ Nông nghiệp và PTNT xây dựng Thông tư hướng dẫn quản lý công tác quan trắc môi trường nông nghiệp, nông thôn để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao trách nhiệm quản lý.

2. MỤC TIÊU

Tuyển chọn được chuyên gia phù hợp để thực hiện nhiệm vụ:

- Tạo Khung văn bản hướng dẫn quản lý công tác quan trắc, cảnh báo môi trường nông nghiệp, nông thôn nhằm thống nhất, tránh chồng chéo, đáp ứng được yêu cầu đặc thù của ngành nông nghiệp, nông thôn;

- Xác lập hệ thống, mạng lưới, phân cấp và xã hội hóa công tác quản lý quan trắc, cảnh báo môi trường nhằm huy động nguồn lực tham gia bảo vệ môi trường sinh thái nông nghiệp, nông thôn.

3. YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHUYÊN GIA

Chuyên gia cần đáp ứng yêu cầu theo các tiêu chí sau:

a) Về trình độ chuyên môn:

- Nắm vững chủ trương, chính sách của Nhà nước Việt Nam, của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Hiểu biết tốt về lĩnh vực quan trắc, cảnh báo môi trường nông nghiệp;

- Hiểu biết tốt về hiện trạng tổ chức, cơ chế hoạt động của hệ thống quan trắc môi trường cũng như mạng lưới quan trắc môi trường Quốc gia;

- Thạc sỹ, Tiến sỹ chuyên ngành về lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản; môi trường.

b) Về kinh nghiệm:

Handwritten signature

- Có kinh nghiệm công tác trên 15 năm, có uy tín trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản; môi trường, tróng đó am hiểu về công tác quan trắc, cảnh báo môi trường ngành nông nghiệp;

- Có kinh nghiệm (đã tham gia các hoạt động) về thực hiện các nhiệm vụ, dự án về quản lý môi trường trong nông nghiệp, nông thôn;

- Có kinh nghiệm công tác liên quan đến công tác quan trắc môi trường.

c) Về các yêu cầu khác:

- Có nguyện vọng và đủ điều kiện về thời gian và sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ;

- Chấp hành các quy định về thực hiện nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và PTNT

- Là Chuyên gia đang làm việc tại các Viện, Trường, tổ chức NGO hoặc chuyên gia tự do.

4. TRÁCH NHIỆM CỦA CHUYÊN GIA

a) Xây dựng Đề cương, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được Vụ KHCN và MT chấp nhận.

- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, bao gồm các công việc thu thập, điều tra (nếu cần thiết);

- Đề cương chi tiết (khung mẫu) chuyên đề;

b) Xây dựng các báo cáo chuyên đề phục vụ xây dựng Thông tư.

- Chuyên đề 1: Phân tích, đánh giá các chính sách, quy định liên quan đến công tác quan trắc, cảnh báo môi trường ở Việt Nam;

- Chuyên đề 2: Đánh giá tác động của các văn bản pháp luật về quan trắc, cảnh báo môi trường;

- Chuyên đề 3: Đánh giá hiện trạng công tác quan trắc, cảnh báo môi trường lĩnh vực thủy sản;

- Chuyên đề 4: Đánh giá hiện trạng công tác quan trắc, cảnh báo môi trường lĩnh vực nông nghiệp;

- Chuyên đề 5: Đánh giá hiện trạng công tác quan trắc, cảnh báo môi trường lĩnh vực lâm nghiệp;

- Chuyên đề 6: Đánh giá hiện trạng công tác quan trắc môi trường lĩnh vực thủy lợi;

- Chuyên đề 7: Định hướng xây dựng cơ chế phối hợp cung cấp và chia sẻ thông tin quan trắc, cảnh báo môi trường từ trung ương đến địa phương;

- Chuyên đề 8: Phân tích và đề xuất phương án quản lý hiệu quả công tác trắc môi, cảnh báo trường ngành nông nghiệp có xem xét đến việc phân cấp nhiệm vụ cho 3 Tổng cục.

Tất cả các sản phẩm trên phải được được Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chấp nhận (Báo cáo bằng tiếng Việt gồm bản in và đĩa CD).

c) Tự chịu trách nhiệm về bảo hiểm nghề nghiệp, bảo hiểm y tế, tai nạn và đi lại trong thời gian tư vấn; Tự thanh toán tất cả các loại thuế liên quan cá nhân theo quy định



hiện hành của Pháp luật; Tự thanh toán các chi phí về phương tiện đi lại, lưu trú và chi phí cho các hoạt động khác; dự trù đầy đủ kinh phí trước khi ký kết Hợp đồng tư vấn; Tự bố trí máy tính để làm việc và bảo đảm an toàn các dữ liệu và báo cáo.

5. SẢN PHẨM GIAO NỘP

a) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, số lượng 05 bộ.

b) 08 (tám) chuyên đề đã nêu trong mục 4.2, số lượng 05 bộ.

Tất cả các sản phẩm trên phải được Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chấp nhận (báo cáo bằng tiếng Việt gồm bản in và đĩa CD);

6. THỜI GIAN

Tổng thời gian thực hiện là 8 tháng và được tính từ 15/4/2013 đến 15/12/2013.

7. PHƯƠNG THỨC HỢP ĐỒNG

Hợp đồng dựa trên Dự toán chi tiết kinh phí sự nghiệp môi trường chi qua Văn phòng Bộ năm 2013.

8. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Các báo cáo chuyên đề, Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu;

- Các tài liệu liên quan do Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quản lý.

9. THỦ TỤC TUYỂN CHỌN


- Hồ sơ dự tuyển gồm:


+ Đơn đăng ký (01 bản tiếng Việt);

+ Lý lịch khoa học cá nhân theo mẫu tại phụ lục đính kèm (01 bản tiếng Việt);

- Hồ sơ dự tuyển gửi về địa chỉ: Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội trước 16h30 phút, ngày tháng năm 2013.

10. DỰ TOÁN KINH PHÍ

Tổng kinh phí chi cho chuyên gia viết 08 báo cáo chuyên đề phục vụ xây dựng "Thông tư hướng dẫn về quản lý công tác quan trắc môi trường nông nghiệp, nông thôn" là: **56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng)** bao gồm cả các khoản thuế có liên quan. 



Phụ lục
MẪU LÝ LỊCH KHOA HỌC CÁ NHÂN CỦA CÁC CHUYÊN GIA

1	Họ và tên chuyên gia: nam/nữ Email: đi đôn
2	Cơ quan công tác: Điện thoại: fax:
3	Số chứng minh thư: Nơi cấp:
4	Địa chỉ liên hệ:
5	Trình độ chuyên môn:
6	Lĩnh vực đào tạo:
7	Kinh nghiệm công tác về lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản:
8	Kinh nghiệm công tác quản lý, cảnh báo môi trường ngành nông nghiệp nông thôn: <i>(liệt kê các kinh nghiệm công tác)</i>
9	Các hợp đồng đã và đang thực hiện về giám sát, đánh giá việc thực hiện đề tài, dự án trong 5 năm gần đây, nhiệm vụ cụ thể của chuyên gia trong từng hợp đồng đó <i>(liệt kê cụ thể)</i> .

Lời cam đoan:

....., ngày tháng năm 2013

Họ, tên và chữ ký của chuyên gia

Thao